TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34**/2019/HS-ST
Ngày 18-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Vũ - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự áp dụng theo thủ tục rút gọn thụ lý số: 36/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN TRUNG Đ** (Tên gọi khác: Không), sinh 27/11/1993;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Bá N, sinh năm 1964; Con bà Chu Thị Minh H, sinh năm 1969; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ là Phạm Thị X, sinh năm 1992; Có 01 con, sinh năm 2017.

Tiền án: 01, tại bản án số 140/2018/HSST ngày 08/11/2018 của Toà án nhân dân huyện P đã xử phạt Đ 6 tháng tù về tội "đánh bạc". Bị tạm giữ từ ngày 1/8/2018 đến 07/8/2018. Bị cáo Đ chưa chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung của bản án này.

Tiền sự: 01, Ngày 02/04/2018 Chủ tịch UBND phường L, thành phố S ra Quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về tội "Đánh bạc" Đ đã chấp hành xong, nộp tiền phạt ngày 7/5/2018.

Trong vụ án này, Nguyễn Trung Đ bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ, lưu giam Công an huyện Phú Bình.

(Có mặt)

2. Họ và tên: **NGÔ ĐÌNH H (**Tên gọi khác: Không), sinh năm 1985;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Ngọc H, sinh năm 1964; Con bà Dương Thị H, sinh năm 1964; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ là Dương Thị S, sinh năm 1988; Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/03/2016, bị Công an phường L, thành phố S xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về tội "Đánh bạc".

Bị cáo Ngô Đình H bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 03/03/2019 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

3. Họ và tên: **DƯƠNG BÁ A** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1995;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Bá Đ, sinh năm 1972; Con bà Dương Thị M, sinh năm 1975; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo Dương Bá A bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 03/03/2019 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

4. Họ và tên: **DƯƠNG BÁ T** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1985;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Bá C, sinh năm 1962; Con bà Dương Thị Đ, sinh năm 1967; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1996; Có 01 con, sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Dương Bá T bị bắt tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 03/03/2019 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

5. Họ và tên: **DƯƠNG BÁ C (**Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1988;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Bá K, sinh năm 1958; Con bà Lê Thị T, sinh năm 1960; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ là Quách Thị N, sinh năm 1991; Có 01 con, sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Dương Bá C bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 03/03/2019 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

6. Họ và tên: **NGUYỄN ĐÌNH B** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1995;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt đảng vào ngày 08/03/2019; Con ông Dương Đình T, sinh năm 1969; Con bà Vương Thị H, sinh năm 1975; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Đình B bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 03/03/2019 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút, ngày 28/02/2019, tổ công tác của Công an huyện P đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì nhận được tin báo có một số đối tượng đang đánh bạc tại đồi chè thuộc xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Tổ công tác đã bắt quả tang 06 đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng, gồm: Nguyễn Trung Đ, Ngô Đình H, Dương Bá T, Dương Bá A, Dương Bá C, Nguyễn Đình B, đều trú tại xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Vật chứng dùng vào việc đánh bạc thu giữ gồm: Số tiền trên chiếu bạc 5.740.000 đ, 52 quân bài tú lơ khơ từ A đến K, 01 bao tải dứa. Ngoài ra, tạm giữ của Nguyễn Trung Đ số tiền 700.000 đồng, Đ khai dùng vào việc đánh bạc, 06 điện thoại di động và 03 xe mô tô các loại. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng cùng toàn bộ vật chứng về Công an huyện P để điều tra làm rõ**.**

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng tham gia đánh bạc khai nhận diễn biến và cách thức đánh bạc như sau: Khoảng 12 giờ ngày 28/02/2019, T, H, A và Đ rủ nhau đến đồi chè để đánh bạc. Khi các đối tượng đến, A bỏ bộ bài tú lơ khơ mang theo thì T cầm bộ bài trộn đều. T chia lần lượt từ mình ngược chiều kim đồng hồ mỗi người tham gia đánh bạc ba quân bài, số bài thừa còn lại để ở giữa bàn. Các đối tượng đánh bạc cùng nhau bỏ ra số tiền 20.000 đồng gọi là tiền sàn. Sau đó, người tham gia đánh bạc cầm bài được chia xem bài đưa ra các lựa chọn như sau: "Úp bài": nếu cảm thấy bài của mình yếu, người chơi có thể úp bài, khi úp bài người chơi sẽ bị mất số tiền đặt cược ban đầu và kết thúc ván bài tại đó; "Theo": người chơi đặt tiền cược đúng bằng số tiền của người ở cửa trên; "Tố": người chơi đặt thêm tiền cược cao hơn số tiền của những người đặt cửa trên. Người chia bài sẽ là người đầu tiên có quyền "úp bài", "tố", sau đó đánh theo chiều ngược chiều kim đồng hồ đến khi hết vòng. Khi đánh Liêng có các bộ bài sau: "Sáp": là bộ có ba quân bài giống nhau (ví dụ như ba quân 2…), sáp át (ký hiệu là A) là sáp lớn nhất; "Liêng": Là ba lá bài liên tiếp nhau (ví dụ như 3, 4, 5); liêng cao nhất là Q, K, A; liêng thấp nhất là 1, 2, 3 (Một tương đương A); "Điểm": khi bài không có sáp hoặc liêng sẽ tiến hành tính điểm bài, điểm là tổng 3 quân bài cộng lại, người nào điểm cao nhất đến 9 thì người đó thắng. Khi hết vòng chơi, các người chơi sẽ tiến hành đọ bài, ai có sáp, hoặc có liêng, hoặc có điểm cao nhất sẽ là người thắng bạc và được ăn toàn bộ số tiền bỏ ra trong một ván bạc, những người còn lại bị mất số tiền mình bỏ ra, người thắng được chia bài để đánh bạc ván tiếp theo.

Mục đích thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo Dương Bá T, Dương Bá A, Dương Bá C, Nguyễn Đình B, Ngô Đình H và Nguyễn Trung Đ là để kiếm lời bất chính. Khi các đối tượng tham gia đánh bạc đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện P phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 49/2019/QĐTT-VKSPB ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo Nguyễn Trung Đ, Ngô Đình H, Dương Bá A, Dương Bá T, Dương Bá C và Nguyễn Đình B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:

- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Trung Đ, Ngô Đình H, Dương Bá A, Dương Bá T, Dương Bá C và Nguyễn Đình B phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về hình phạt chính:

1. Nguyễn Trung Đ: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56, 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Trung Đ từ 09 đến 12 tháng tù, phạt bổ sung từ 10 đến 15 triệu đồng. Tổng hợp với hình phạt chính 6 tháng tù, hình phạt bổ sung là 10.000.000đ tại bản án số 140/2018/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên ngày 08/11/2018. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

2. Ngô Đình H: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Ngô Đình H từ 7 đến 8 tháng tù; phạt tiền từ 10 đến 15 triệu sung quỹ nhà nước.

3. Dương Bá T, Dương Bá A, Dương Bá C: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Phạt tiền mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu sung quỹ nhà nước.

4. Nguyễn Đình B: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, phạt tiền Nguyễn Đình B từ 20 đến 25 triệu sung quỹ nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tich thu tiêu huỷ một bộ bài tú lơ khơ 52 quân, một vỏ bao tải;

Tịch thu sung quỹ số tiền 5.740.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, số tiền 700.000 đồng và 01 điện thoại di động Sam Sung S7 màu đen của Nguyễn Trung Đ; 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng của Dương Bá T;

Tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án đối với các bị cáo những tài sản sau: 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da BKS 99S1- 2983 của Nguyễn Trung Đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da BKS 20G1- 24549 của Ngô Đình H; 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS 20G1-249.99 của Dương Bá T; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng của Dương Bá A; 01 điện thoại di động Sam Sung và 01 điện thoại di động Sam Sung J7 của Dương Bá C và 01 điện thoại di động Iphone 7 màu bạc của Nguyễn Đình B.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Nói lời sau cùng, các bị cáo Nguyễn Trung Đ, Ngô Đình H, Dương Bá A, Dương Bá T, Dương Bá C và Nguyễn Đình B xin Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà nhận định như sau:

[1]. Nhận định về thẩm quyền áp dụng thủ tục rút gọn: Vụ án được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình, Viện kiểm sát nhân dân và Toà án nhân dân huyện Phú Bình áp dụng thủ tục rút gọn đã đảm bảo đủ đúng phạm vi, điều kiện, trình tự thủ tục, thời hạn theo quy định tại các Điều 455; 456; 457; 460 và Điều 461 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên - Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Trung Đ, Ngô Đình H, Dương Bá A, Dương Bá T, Dương Bá C và Nguyễn Đình B đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Quyết định truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và chứng cứ, tài liệu khác.

Như vậy, Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà có đủ cơ sở xác định: Hồi 14 giờ 15 phút ngày 28/02/2019, Công an huyện P bắt quả tang Nguyễn Trung Đ, Ngô Đình H, Dương Bá T, Dương Bá A, Dương Bá C và Nguyễn Đình B đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng tại khu vực đồi trè, thuộc xóm Đ, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Thu giữ tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.644.000 đồng. Trong đó, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.740.000 đồng, trên người Nguyễn Trung Đ số tiền 700.000 đồng.

Với hành vi trên của các bị cáo Nguyễn Trung Đ, Ngô Đình H, Dương Bá A, Dương Bá T, Dương Bá C và Nguyễn Đình B đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà kết luận các bị cáo trên đều đã phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Dương Bá T, Dương Bá A, Dương Bá C, Nguyễn Đình B được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Ngô Đình H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Trung Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ được Chủ tịch nước thưởng Huân huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Dương Bá T, Dương Bá A, Dương Bá C, Nguyễn Đình B, Ngô Đình H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52. Bị cáo Nguyễn Trung Đ, phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tai điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm.

Từ những căn cứ nêu trên, Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà nhận thấy cần ra một mức án phù hợp với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do các bị cáo gây ra. Trong đó:

Đối với bị cáo Nguyễn Trung Đ cần có một mức án tương ứng với 9 tháng tù. Đồng thời, trước thời điểm phạm tội lần này do bị cáo chưa chấp hành bản án số140/2018/HSST ngày 08/11/2018 của Toà án nhân dân huyện Phú Bình đã xử phạt Đ 6 tháng tù và phạt tiền 10 triệu đồng về tội "đánh bạc", bị tạm giữ từ ngày 1/8/2018 đến 07/8/2018. Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ở vụ án này, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ của bản án trước.

Đối với bị cáo Ngô Đình H, mặc dù cũng là người có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo lại là người có nhân thân xấu, do đó cần có một tương ứng với 07 tháng tù và cần áp dụng biện pháp cải tạo cách ly ra khỏi xã hội.

Đối với các bị cáo Dương Bá T, Dương Bá A, Dương Bá C, đều là những người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên có thể áp dụng mức hình phạt tương ứng với 6 tháng tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao.

Đối với bị cáo Nguyễn Đình B, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội với vai trò đồng phạm thứ yếu. Do đó, có thể áp dụng biện pháp phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 1 Điều 321của Bộ luật hình sự là cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà thấy bị cáo Nguyễn Trung Đ, Ngô Đình H, Dương Bá A, Dương Bá T, Dương Bá C phạm tội đều nhằm mục đích thu lời bất chính nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo là 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Riêng đối với Nguyễn Trung Đ cần áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự để cộng hình phạt tiền tại bản án số 140/2018/HSST ngày 08/11/2018 của Toàn án nhân dân huyện Phú Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung chung cho cả hai bản án.

Đối với bị cáo Nguyễn Đình B, xét bị cáo đã được áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng**:** Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng như sau:

Đối với vật chứng là 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 (một) vỏ bao tải mầu trắng đã qua sử dụng, Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà thấy đây là những vật chứng dùng vào việc phạm tội và không có giá trị, cần tịch thu tiêu huỷ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền 6.440.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Sam Sung J7 màu đen, số imel: 16418 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Trung Đ; 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S màu hồng của Dương Bá T dùng vào việc đánh bạc;

Cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án đối với những tài sản sau:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA mầu sơn trắng đen bạc, BKS 20G1 - 24549 có một gương chiếu hậu bên trái, số khung RLHHC1210DY491764, số máy HC12E5491971, xe cũ đã qua sử dụng của Ngô Đình H;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 màu vàng số imel: 90303 máy cũ đã qua sử dụng của Dương Bá A;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 màu bạc số imel: 77741 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Đình B;

- 01 (một) điện thoại di động Sam Sung mầu đen số imel 90232 và 01 điện thoại di động Sam Sung J7 của Dương Bá C.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da BKS 99S1- 2983 của Nguyễn Trung Đ; 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS 20G1- 249.99 của Dương Bá T, xét thấy không sử dụng vào mục đích phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo.

[7]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của Pháp luật, Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà cần chấp nhận.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9]. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Trung Đ.

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Ngô Đình H.

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Dương Bá T, Dương Bá A, Dương Bá C.

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Dương Đình B.

- Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 326 và Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung Đ, Ngô Đình H, Dương Bá A, Dương Bá T, Dương Bá C và Nguyễn Đình B đều phạm tội "Đánh bạc".

2. Hình phạt chính: Xử phạt

- Nguyễn Trung Đ **09** (Chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 (Sáu) tháng tù tại bản án số 140/2018/HSST ngày 08/11/2018 của Toà án nhân dân huyện Phú Bình. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung cho cả hai bản án là **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/02/2019. Được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ tại bản án trước từ 1/8/2018 đến 07/8/2018. Ra quyết định tạm giam Nguyễn Trung Đ với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

- Ngô Đình H **07** (Bẩy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành bản án. Được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 28/2/2019 đến ngày 03/3/2019.

- Dương Bá A **06** (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12** (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Là ngày 18/4/2019).

- Dương Bá T **06** (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12** (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Là ngày 18/4/2019).

- Dương Bá C **06** (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12** (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Là ngày 18/4/2019).

Giao các bị cáo Dương Bá A, Dương Bá T, Dương Bá C, cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (bị cáo Dương Bá A, Dương Bá T, Dương Bá C) cố ý vi phạm nghĩa vụ **02** lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt tiền Nguyễn Đình B 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) nộp sung quỹ nhà nước.

3. Hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Ngô Đình H, Dương Bá A, Dương Bá T, Dương Bá C mỗi bị cáo là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp sung quỹ Nhà nước.

Phạt tiền Nguyễn Trung Đ là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), cộng với hình phạt tiền chưa chấp hành tại bản án số 140/2018/HSST ngày 08/11/2018 của Toà án nhân dân huyện P, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung chung cho cả hai bản án là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) nộp sung quỹ nhà nước.

4. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tich thu tiêu huỷ: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 (một) vỏ bao tải mầu trắng đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 6.440.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc;

Tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án những tài sản sau:

- 01 (một) điện thoại di động Sam Sung J7 màu đen, số imel: 16418 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Trung Đ;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA mầu sơn trắng đen bạc, BKS 20G1 - 24549 có một gương chiếu hậu bên trái, số khung RLHHC1210DY491764, số máy HC12E5491971, xe cũ đã qua sử dụng của Ngô Đình H;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 màu vàng số imel: 90303 máy cũ đã qua sử dụng của Dương Bá A;

- 01 (một) điện thoại Sam Sung mầu đen số imel 90232 và 01 điện thoại di động Sam Sung J7 mầu đen số imel: 78140 cả hai máy cũ đã qua sử dụng của Dương Bá C;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 màu bạc số imel: 77741 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Đình B;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA xe mầu đỏ đen, BKS 20G1-249.99, xe có gương bên trái, số khung RLCS5C6H0EY102363, số máy 5C6H102299 xe cũ đã qua sử dụng của Dương Bá T;

- 01 (một) điện thoại di Nokia 1280 mầu đen số imel 149795 và 01 (Một) điện thoại Iphone 6s mầu hồng số imel 36416 máy cũ đã qua sử dụng của Dương Bá T;

- 01 (một) điện thoại Sam sung Garasy J7 Prime mầu vàng có ốp ngoài nhựa mầu trắng số imel 91026 máy cũ đã qua sử dụng của Ngô Đình H.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2019 và ủy nhiệm chi số 56 ngày 25/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình và Kho bạc nhà nước huyện Phú Bình).*

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Trung Đ, Ngô Đình H, Dương Bá A, Dương Bá T, Dương Bá C và Nguyễn Đình B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xét xử hình sự sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo Nguyễn Trung Đ, Ngô Đình H, Dương Bá A, Dương Bá T, Dương Bá C, Nguyễn Đình B, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Ích Yên